

Số: 2641/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực văn hóa
thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi chức năng quản lý
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3488/2025/QĐ-BVHTTDL ngày 30/9/2025 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2652/TTr-SVHTTDL ngày 10/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 31 thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện cập nhật, công khai các thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, Hcc4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục
Danh mục thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới trong hệ thống hành chính
nhà nước lĩnh vực di sản văn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
7	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
9	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
11	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
14	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
16	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
18	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19	Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
20	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
22	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
23	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
24	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
25	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
26	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
27	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
28	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
29	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
30	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
31	Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

1. Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ

*** *Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.;

(4) Bộ ảnh màu cỡ 10 x 15 cm, chụp hiện trạng tổng thể từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ;

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ;

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(8) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ bao gồm các nội dung chủ yếu quy định tại các điểm c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

2. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ

* **Trình tự thực hiện:**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(5) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(6) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

3. Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch.

(4) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(8) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(9) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

4. Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt quy hoạch di tích.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 17 N Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;

(5) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(6) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(7) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

5. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; phương án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1:500 - 1:2.000 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bao gồm các nội dung quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, i và l khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

6. Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư dự án tu bổ di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư dự án tu bổ di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm trả lời bằng văn bản ý kiến xác nhận di tích bị xuống cấp lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. Trường hợp từ chối xác nhận di tích bị xuống cấp lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của chủ đầu tư dự án tu bổ di tích kèm theo ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng di tích.

(2) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp hiện trạng di tích xuống cấp.

(3) Mô tả hiện trạng xuống cấp của di tích; thuyết minh sự cần thiết lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và nguồn vốn thực hiện.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn có liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không quy định.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

7. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 hoặc điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 hoặc điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

8. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích có nội dung tu bổ lớn hoặc có hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến trả lời của Ủy ban Di sản thế giới và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

/* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

10. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích có nội dung tu bổ lớn hoặc có hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến trả lời của Ủy ban Di sản thế giới và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

11. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

12. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du

lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

13. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho

chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.
- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

14. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện:*** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện:*** Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí:*** Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

15. Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

16. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

17. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

18. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

(8) Văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

19. Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị có ý kiến đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến trả lời bằng văn bản.

* ***Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ thiết kế phương án tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết:*** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị.

* ***Đối tượng thực hiện:*** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết.

* ***Cơ quan giải quyết:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

20. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ thiết kế phương án tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

21. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

22. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(9) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

23. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

*** Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

*** Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

*** Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

*** Phí, lệ phí:** Không quy định.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

24. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

* ***Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

25. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

26. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

27. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

*** *Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

*** *Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* **Kết quả thực hiện:** Văn bản thẩm định.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

28. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* **Trình tự thực hiện:**

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

* **Cách thức thực hiện:** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* **Cơ quan giải quyết:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* **Kết quả thực hiện:** Quyết định phê duyệt.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

29. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

* **Trình tự thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao thuộc địa bàn để xem xét, có ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm bổ sung hoặc

chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thể giới, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản trả lời cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nơi có di tích đồng ý hoặc không đồng ý về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

*** Cách thức thực hiện:** Trực tuyến.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(3) Bản đồ vị trí nhà ở riêng lẻ lấy ý kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng, trong đó thể hiện vị trí ranh giới di tích, di sản thể giới.

(4) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm đề nghị, thể hiện tổng thể hiện trạng của khu vực dự kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ.

(5) Các văn bản pháp lý khác có liên quan đến di tích, công trình nhà ở đơn lẻ trước đó (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích.

*** Đối tượng thực hiện:** Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.

*** Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

*** Kết quả thực hiện:** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

*** *Phí, lệ phí:*** Không quy định.

*** *Mẫu đơn, tờ khai:*** Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

*** *Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

*** *Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

30. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

*** *Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao thuộc địa bàn để xem xét, có ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản trả lời cơ quan có thẩm quyền cấp giấy

phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nơi có di tích đồng ý hoặc không đồng ý về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

*** Cách thức thực hiện:** Trực tuyến.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) 01 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng được quy định tại Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(3) Bản đồ vị trí cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, trong đó thể hiện vị trí di tích, di sản thế giới.

(4) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm đề nghị, thể hiện tổng thể hiện trạng của khu vực dự kiến xây dựng nhà ở riêng lẻ.

(5) Các văn bản pháp lý khác có liên quan đến di tích, công trình nhà ở đơn lẻ trước đó (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới.

*** Đối tượng thực hiện:** Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.

*** Cơ quan thực hiện:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

*** Kết quả thực hiện:** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

*** Phí, lệ phí:** Không quy định.

*** Mẫu đơn, tờ khai:** Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không quy định.

*** Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

31. Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)

*** *Trình tự thực hiện:***

- Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông báo bằng văn bản tới bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề cương trưng bày. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản trực tiếp bảo tàng công lập.

(2) Đề cương trưng bày của bảo tàng công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đề cương trưng bày.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết:*** Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện:*** Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện:*** Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí:*** Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Không quy định

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.
- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.